

Bản án số: 27/ 2020/ HS - ST

Ngày: 10 - 6 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Văn Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dương Thị Huệ

Bà Ngô Thị Thanh Xuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Diệu Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/ 2020/ TLST - HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Văn H, sinh ngày: 16/4/1991, tại: huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Phia Hồng, xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nông Văn Ngôn và bà Nông Thị Riên; bị cáo có vợ là: Hà Thị Thu Phương - sinh năm 1996; có 1 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 31/8/2013, bị cáo H bị Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2020, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

**- Bị hại:**

1. Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Sông Công; địa chỉ: Tổ dân phố Làng Sắn, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện (theo ủy quyền): Bà Ngô Thúy C – Đội trưởng Đội vệ sinh môi trường (Vắng mặt).

2. Công ty TNHH Một thành viên Diesel Sông Công; địa chỉ: phường Châu Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện (theo ủy quyền): Ông Đỗ Khánh H – Trưởng phòng bảo vệ - quản trị (Có mặt).

3. Trường Tiểu học Cải Đan; địa chỉ: Tổ dân phố Xuân Gáo, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện (theo ủy quyền): Bà Bùi

Thị T – địa chỉ: Tổ dân phố Xuân Thành, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

4. Ủy ban nhân dân phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công. Người đại diện (theo ủy quyền): Bà Nguyễn Thị Ng – địa chỉ: Tổ 5, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

5. Ủy ban nhân dân phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công. Người đại diện (theo ủy quyền): Anh Phạm Long H – địa chỉ: Tổ 8, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

6. Ủy ban nhân dân phường Bách Quang, thành phố Sông Công. Người đại diện (theo ủy quyền): Bà Dương Thị Y – địa chỉ: Tổ dân phố Đồi, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

7. Ủy ban nhân dân xã Tân Quang, thành phố Sông Công. Người đại diện (theo ủy quyền): Bà Nguyễn Thị M – địa chỉ: xóm Tân Thành 1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hà Ngô L; địa chỉ: xóm Bảo Chiển Lũng Gia, xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Đức Tr ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thu Thủy, xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; địa chỉ hiện tại: Tổ dân phố Hoàng Thanh, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

3. Anh Phan Văn Oanh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7 Ấp 6, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 26/02/2020, Nông Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biên số 11K1-101.82 của ông Hà Ngô Luyện (là bố vợ của H), đi từ Khu công nghiệp Yên Bình, thị xã Phổ Yên đến khu vực thành phố Sông Công tìm tài sản là xe gom chứa rác sở hữu để trộm cắp. Khi đi đến khu vực Công ty Diesel thuộc tổ dân phố 5, phường Châu Sơn, thành phố Sông Công, H phát hiện thấy trên hành lang bên trái đường có để nhiều xe gom chứa rác, không có khóa bảo vệ, thấy không có ai, nên H dừng xe, đi đến chỗ để xe gom chứa rác, lấy 01 chiếc xe gom chứa rác (gồm khung xe và thùng xe), dùng hai tay bê thùng xe ra khỏi khung xe, đặt lên giá đỡ (là tấm kim loại) ở trên yên xe mô tô và buộc cố định thùng xe, sau đó buộc khung xe rác vào đuôi xe mô tô, rồi H điều khiển xe mô tô mang tài sản trộm cắp được định đem bán cho anh Phan Văn Oanh ở xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên (làm nghề thu mua phế liệu). Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Bình Minh, phường Bách Quang, thành phố Sông Công thì bị

Công an phường Bách Quang, thành phố Sông Công phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 11K1 – 10182; 01 xe gom chứa rác; 01 tấm kim loại có khối lượng 14kg, kích thước 120 x 40cm; 02 đoạn tre đều có chiều dài 120cm (*bút lục: 43, 44*).

Quá trình điều tra xác định được, ngoài lần trộm cắp tài sản bị bắt quả tang đã nêu ở trên, trước đó H còn nhiều lần trộm cắp tài sản là thùng rác, khung xe gom rác tại thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh và anh Nguyễn Đức Trọng ở tổ dân phố Hoàng Thanh, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên. Cụ thể:

Lần thứ 01: Đêm 14, rạng sáng ngày 15/01/2020, H trộm cắp được 01 khung xe gom rác ở khu vực tổ dân phố Cầu Sắt, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Nguyễn Đức Trọng được 120.000 đồng. Sau đó, H tiếp tục trộm cắp được 02 chiếc khung xe gom rác ở khu vực tổ dân phố Trước, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Phan Văn Oanh được 200.000 đồng.

Lần thứ 02: Đêm 16, rạng sáng ngày 17/01/2020, H trộm cắp được 01 chiếc khung xe gom rác và 01 chiếc thùng xe gom rác ở khu vực tổ dân phố Trước, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công và 02 chiếc khung xe gom rác ở tổ dân phố Cầu Sắt, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 340.000 đồng.

Lần thứ 03: Đêm 18, rạng sáng ngày 19/01/2020, H trộm cắp được 02 chiếc khung xe gom rác ở khu vực tổ dân phố Sau, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 200.000 đồng.

Lần thứ 04: Đêm 14, rạng sáng ngày 15/02/2020, H trộm cắp được 02 khung xe gom rác để ở khu vực tổ dân phố Bình Minh, phường Bách Quang, rồi đem bán cho anh Oanh được 240.000 đồng.

Lần thứ 05: Đêm 16, rạng sáng ngày 17/02/2020, H trộm cắp được 02 khung xe gom rác ở khu vực Tổ 5, phường Châu Sơn, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 240.000 đồng.

Lần thứ 06: Đêm 19, rạng sáng ngày 20/02/2020, H trộm cắp được 01 chiếc khung và 02 chiếc thùng xe gom rác ở khu vực tổ 8, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 240.000 đồng.

Lần thứ 07: Đêm 20, rạng sáng ngày 21/02/2020, H trộm cắp được 03 khung và 02 thùng xe gom rác ở khu vực tổ dân phố 10, phường Thắng Lợi, rồi bán cho anh Oanh được 440.000 đồng.

Lần thứ 08: Đêm 21, rạng sáng ngày 22/02/2020, H trộm cắp được 01 khung xe gom rác ở khu vực tổ dân phố Làng Sắn, phường Bách Quang và trộm cắp 01 khung xe gom ở khu vực tổ dân phố La Đình, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 240.000 đồng.

Lần thứ 09: Đêm 22, rạng sáng ngày 23/02/2020, H trộm cắp 01 khung xe gom rác ở khu vực tổ dân phố 5, phường Châu Sơn, thành phố Sông Công và trộm

cấp 01 chiếc khung xe gom rác ở khu vực tổ dân phố Đồi, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 240.000 đồng.

Lần thứ 10: Đêm 23, rạng sáng ngày 24/02/2020, H trộm cấp 01 khung xe gom rác ở khu vực thuộc tổ dân phố Nguyên Gon, phường Cải Đan, thành phố Sông Công và trộm cấp 01 khung xe gom rác ở tổ dân phố 8, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, trộm cấp 01 khung xe gom rác ở tổ 5, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 360.000 đồng

Lần thứ 11: Đêm 24, rạng sáng ngày 25/02/2020, H trộm cấp 01 khung xe gom rác ở khu vực tổ dân phố 3 Tân Sơn, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, rồi đem bán cho anh Oanh được 120.000 đồng.

Ngày 26/02/2020, Công an phường Bách Quang tiến hành truy tìm vật chứng, kết quả: Sau khi biết được số thùng chứa rác, khung xe gom rác đã mua của H là tài sản trộm cắp, nên anh Phạm Văn Oanh đã tự nguyện giao nộp 23 khung xe gom rác, 05 thùng chứa rác; anh Nguyễn Đức Trọng tự nguyện giao nộp 01 khung xe rác. Cơ quan Công an phường Bách Quang đã tiến hành tạm giữ số tài sản nêu trên và bàn giao đối tượng, hồ sơ, tài liệu, cùng toàn bộ số vật chứng đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công để giải quyết theo quy định.

Qua các lần H trộm cắp nêu trên, xác định được H đã chiếm đoạt được 18 chiếc khung xe gom rác, 05 chiếc thùng và 01 chiếc xe gom rác của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Sông Công; 01 chiếc khung xe gom rác của Công ty TNHH Một thành viên Diesel Sông Công; 01 chiếc khung xe gom rác của Trường tiểu học Cải Đan, thành phố Sông Công; 01 chiếc khung xe gom rác của Ủy ban nhân dân phường Bách Quang, thành phố Sông Công; 01 chiếc khung xe gom rác của Ủy ban nhân dân phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công; 01 khung xe gom rác của Ủy ban nhân dân phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công; 01 khung xe gom rác của Ủy ban nhân dân xã Tân Quang, thành phố Sông Công. Sau khi phát hiện bị mất trộm, các Cơ quan, tổ chức nêu trên đều đã có đơn trình báo đến Cơ quan điều tra, Công an thành phố Sông Công.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H khai, H nghiện ma túy từ năm 2016 cho đến nay, bản thân không có công việc ổn định. Để có tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền. H sử dụng chiếc xe mô tô biển số 11K1 – 10182 và chuẩn bị 01 tấm đan kim loại có kích thước (120x40)cm, 02 đoạn tre và dây nhựa để thực hiện việc trộm cắp tài sản là khung xe gom rác, thùng xe rác và xe rác ở địa bàn thành phố Sông Công. Với phương thức, thủ đoạn trên, từ giữa tháng 01/2020 đến cuối tháng 02/2020, H đã nhiều lần trộm cắp tài sản, đến lần thứ 12 thì bị Công an phường Bách Quang bắt quả tang như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo H phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về diễn biến, nội dung sự việc. Bị cáo H và người liên quan Trọng, Oanh đều khai, khi H đem bán khung, thùng xe gom rác cho anh Trọng và anh Oanh, H không nói đó là tài sản trộm cắp được mà có mà nói đó là xe gom rác của Công ty H đang làm bị hỏng, không sử dụng nữa nên cho H đem bán.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/ BB-ĐGTS ngày 02/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công, kết luận: 24 khung xe gom rác có giá trị 9.600.000 đồng; 5 thùng xe gom rác có giá trị 700.000 đồng; 01 xe gom rác có giá trị 750.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trên là 11.050.000 đồng (*bút lục 58 - 60*).

Về vật chứng của vụ án: 24 chiếc khung, 05 chiếc thùng và 01 chiếc xe gom rác, Cơ quan điều tra, Công an thành phố Sông Công đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng. Chiếc xe mô tô BKS 11K1 – 101.82 xác định được là xe của ông Hà Ngô Luyện (là bố vợ của bị cáo H), ông Luyện không biết H sử dụng để trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Luyện quản lý, sử dụng. 01 tấm đan kim loại có khối lượng 14kg kích thước (120x40)cm và 02 đoạn tre có chiều dài 120cm đã được chuyển, bảo quản theo quy trình quản lý vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức Trọng và anh Phạm Văn Oanh không yêu cầu bị cáo Nông Văn H phải hoàn trả lại số tiền H đã bán tài sản trộm cắp cho anh Trọng và anh Oanh.

Tại bản cáo trạng số 32/ CT - VKS ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào, không xem xét; truy thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp được mà có; về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 tấm đan kim loại và 02 đoạn tre; về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng là đã nhận thức được lỗi lầm của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất, để sớm trở về chăm sóc gia đình, vợ con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Nông Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản sự việc, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 01/2020 đến gần cuối tháng 02/2020, Nông Văn H đã liên tục thực hiện hành vi trộm cắp được 24 chiếc khung xe rác, 05 chiếc thùng xe rác và 01 xe gom rác trên địa bàn thành phố Sông Công, với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 11.050.000 đồng (mỗi lần trộm cắp, giá trị tài sản H chiếm đoạt đều có giá trị dưới 2.000.000 đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nông Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội, trật tự trị an tại địa phương.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo H hiện là người nghiện chất ma túy và đang không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo có đủ khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, trước đó vào ngày 31/8/2013 bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 750.000 đồng.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù tính chất của vụ án ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng, đã liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian dài, ngoài ra, trước lần phạm tội này, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải xét xử bằng hình phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để răn

đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Đức Trọng và Phan Văn Oanh là những người đã thu mua tài sản do H trộm cắp, nhưng anh Trọng và anh Oanh không biết là tài sản trộm cắp được mà có, nên không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm.

[3] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, tài sản bị cáo H trộm cắp là khung xe gom rác, thùng chứa rác đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Chiếc xe mô tô BKS 11K1 – 101.82 xác định được là xe của ông Hà Ngô Luyện (là bố vợ của bị cáo H), ông Luyện không biết H sử dụng để trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Luyện quản lý, sử dụng là đúng pháp luật.

01 tấm đan kim loại có khối lượng 14kg kích thước (120x40)cm và 02 đoạn tre có chiều dài 120cm là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đối với vật còn giá trị sử dụng, tịch thu sung công quỹ Nhà nước, đối với vật không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ tài sản bị cáo H trộm cắp đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bị hại và tất cả người đại diện bị hại đều không có ý kiến yêu cầu đề nghị gì thêm, không xem xét.

Đối với số tiền 2.980.000 đồng bị cáo H bán tài sản trộm cắp cho anh Trọng và anh Oanh, anh Trọng và anh Oanh đều không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả. Đối với số tiền này, là khoản tiền bị cáo thu lời bất chính do việc phạm tội mà có, cần truy thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo H bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ: Các Điều 106, 136, 299, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí, Lệ phí; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2020.

\* Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nông Văn H.

3. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nông Văn H 45 (*bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 tấm đan kim loại có khối lượng 14kg, kích thước (120x40)cm; Tịch thu tiêu hủy: 02 đoạn tre có chiều dài 120cm (*vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/6/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công*).

- Buộc bị cáo Nông Văn H phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.980.000 đồng bị cáo thu lời bất chính do việc phạm tội mà có.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nông Văn H, người đại diện bị hại Công ty TNHH Một thành viên Diesel Sông Công là ông Đỗ Khánh Hưng; vắng mặt người đại diện của những bị hại Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Sông Công, Trường Tiểu học Cải Đan, Ủy ban nhân dân phường Mỏ Chè, Ủy ban nhân dân phường Thắng Lợi, Ủy ban nhân dân phường Bách Quang, Ủy ban nhân dân xã Tân Quang và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hà Ngô Luyện, anh Nguyễn Đức Trọng, anh Phan Văn Oanh.

Báo cho bị cáo H và Công ty TNHH Một thành viên Diesel Sông Công biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Sông Công, Trường Tiểu học Cải Đan, Ủy ban nhân dân phường Mỏ Chè, Ủy ban nhân dân phường Thắng Lợi, Ủy ban nhân dân phường Bách Quang, Ủy ban nhân dân xã Tân Quang, ông Luyện, anh Trọng và anh Oanh biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; Bị hại, NLQ;
- UBND xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (*kèm TB Kq XX*);
- THA h.sự, d.sự ;
- Lưu:

**Dương Văn Phong**